

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Thủy.

2. Bà Vũ Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST- HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

1. *Họ và tên:* Phạm Văn B, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1981 tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 4, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Đào Thị S; có vợ là Trần Thị D, có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị hại:* Chi nhánh Tập đoàn C - Công ty Than M.

Địa chỉ: phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Trần Văn T, sinh năm 1980, chức vụ: Cán bộ kỹ thuật Công ty cổ phần H; địa chỉ: khu T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: tổ 1, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên toà (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: tổ 4, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên toà (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4. *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: tổ 19, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên toà không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/9/2023, Phạm Văn B (có giấy phép lái xe theo quy định) mượn xe ô tô tải nhãn hiệu TMT loại 7.200kg, biển kiểm soát 14C-121.94 của ông Trần Văn T để đi chở đất đổ cho bạn. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe đi hướng từ đường Yên Trung ra Quốc lộ 18 mục đích cắt ngang qua ngã tư quốc lộ 18 để đi sang đường Bạch Thái Bưởi. Tại đầu đường Yên Trung, B dừng xe quan sát thấy trên quốc lộ 18 hướng Uông Bí - Đông Triều có 01 xe ô tô màu đen đi đến, còn B không quan sát hướng Đông Triều - Uông Bí. Khi xe ô tô màu đen đi qua, B điều khiển xe ô tô tải sang đường. Khi xe ô tô tải đi sang làn đường hướng Đông Triều - Uông Bí thuộc Km77 quốc lộ 18 thuộc tổ 1, khu T phường P, thành phố U, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện ưu tiên đang đi làm nhiệm vụ đi trên đường ưu tiên nên đã gây tai nạn với xe ô tô con, loại xe cứu thương biển kiểm soát 14A - 043.05 của Chi nhánh Tập đoàn C – Công ty Than M, do anh Nguyễn Mạnh T điều khiển trên quốc lộ 18 hướng Đông Triều - Uông Bí, đang chở công nhân của công ty M đến Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí để cấp cứu. Hậu quả làm 02 phương tiện bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Vị trí xảy ra tai nạn trên quốc lộ 18, phần đường hướng Đông Triều - Hạ Long. Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C - 121.94 đang đỗ, đầu xe quay hướng Bạch Thái Bưởi, đuôi xe chệch hướng đường Yên Trung. Xe ô tô biển kiểm soát 14A - 043.05 đầu xe chệch theo hướng lệch giữa hướng Đông Triều - Uông Bí và đi hướng Bạch Thái Bưởi. Mở rộng hiện trường về hướng Đông Triều có biển báo “hết khu đông dân cư” và biển báo “giao nhau với đường không ưu tiên, đường nhánh” và vạch giảm tốc độ. Mở rộng hiện trường hướng đường Yên Trung - Quốc lộ 18 có biển “giao nhau với đường ưu tiên, đường chính”.

Biên bản khám 02 phương tiện thể hiện: Xe cứu thương biển kiểm soát 14A-043.05 loại 3 chỗ ngồi, 01 chỗ nằm có các dấu vết hư hỏng tại phần đầu và bên trái của xe. Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-121.94 có các dấu vết va chạm tại phần bên phải của xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 13/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Uông Bí kết luận: Xe ô tô cứu thương biển kiểm soát 14A - 043.05 thiệt hại 181.980.000 đồng. Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-121.94 thiệt hại 9.252.000 đồng.

Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của của Phạm Văn B và anh Nguyễn Mạnh T đều là 0.000 miligam/1 lít khí thở; test ma túy trong nước tiểu đều âm tính.

Quá trình điều tra thu giữ 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo Phạm Văn B và anh Nguyễn Mạnh T xem và xác nhận nội dung đoạn video như diễn biến nội dung vụ án.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Văn B khai: Khi đi đến đầu ngã tư đường Yên Trung, Bình dừng xe quan sát trên quốc lộ 18 hướng Uông Bí - Đông Triều thấy có một xe ô tô màu đen đi đến, còn B không quan sát phương tiện theo hướng Đông Triều - Uông Bí. Khi xe ô tô màu đen đi qua, B điều khiển xe ô tô tải sang đường, khi xe ô tô tải đi qua vạch vàng giữa đường, sang phần đường Đông Triều - Uông Bí thì B nghe thấy anh Nguyễn Văn N (đang ngồi ghế phụ của xe ô tô do B điều khiển) hô lên “có xe, có xe” thì B giật mình đánh lái về bên trái, cùng lúc này xe ô tô cứu thương đã đi đến, va chạm vào bên phải xe tải.

Tiến hành xác định tầm quan sát của xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-121.94 thể hiện: Khi xe ô tô tải đi từ đường Yên Trung ra quốc lộ 18, cách mép quốc lộ 18 24m không quan sát được xe cứu thương đang dừng đỗ trên quốc lộ 18 bên làn đường phía Đông Triều - Uông Bí (khoảng cách khoảng 424m) do bị che khuất bởi hàng cây trồng dọc vỉa hè; khi cách mép quốc lộ 18 là 10m có thể quan sát được xe cứu thương đang dừng đỗ tại vị trí trên (khoảng cách khoảng 410m). Tại mép đường quốc lộ 18 hoàn toàn có thể quan sát được xe cứu thương đang dừng đỗ tại vị trí trên (khoảng cách khoảng 400m) và tầm nhìn của xe ô tô tải không bị hạn chế (bút lục số 273, 274).

Quá trình điều tra, các bên đã thỏa thuận và bồi thường dân sự cho nhau. Bị cáo Phạm Văn B bồi thường cho Công ty M số tiền 97.000.000 đồng, số tiền còn lại phía công ty M và anh Nguyễn Mạnh T tự sửa chữa; đối với thiệt hại của xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-121.94 ông Trần Văn T tự sửa chữa, không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, đại diện bị hại là ông Trần Văn T đã khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 05/7/2024, ông Trần Văn T có ý kiến về đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo Phạm Văn B, về trách nhiệm dân sự bị cáo Phạm Văn B đã bồi thường cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh T và anh Trần Văn T cũng có lời khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Tại đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt ngày 05/7/2024, anh Nguyễn Mạnh T có ý kiến có quan điều tra đã trả lại giấy phép lái xe cho anh T, anh T không bị thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường, anh Trần Văn T có ý kiến có quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 14C1-121.94 và giấy tờ xe cho anh T, anh Thạch không yêu cầu bị cáo B phải bồi thường thiệt hại do xe bị hư hỏng.

Quá trình điều tra, người làm chứng anh Nguyễn Văn N có lời khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo nhận thức hành vi không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện ưu tiên đang đi làm nhiệm vụ đi trên đường ưu tiên nên đã gây tai nạn với xe ô tô cứu thương biển kiểm soát 14A - 043.05, hậu quả làm xe ô tô cứu thương bị hư hỏng thiệt hại 181.980.000 đồng là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo ân hận về hành vi mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng 899/CT - VKSUB ngày 21/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Phạm Văn B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Phạm Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo ân hận về hành vi mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, Phạm Văn B (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-121.94 đi theo hướng từ đường Yên Trung cắt qua ngã tư giao với quốc lộ 18 đoạn Km77 thuộc tổ 1, khu T, phường P, thành phố U để đi sang đường Bạch Thái Bưởi. Do không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện ưu tiên đang đi làm nhiệm vụ đi trên đường ưu tiên nên đã gây tai nạn với xe ô tô cứu thương biển kiểm soát 14A - 043.05 của Chi nhánh Tập đoàn C – Công ty Than M, do anh Nguyễn Mạnh T điều khiển trên quốc lộ 18 hướng Đông Triều – Uông Bí, đang chở công nhân của Công ty than M đến Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí để cấp cứu. Hậu quả làm xe ô tô cứu thương bị hư hỏng thiệt hại 181.980.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như gây thiệt hại về tài sản cho người khác khi tham gia giao thông, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi vô ý, do gây thiệt hại về tài sản 181.980.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tính chất, mức độ phạm tội bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng gây thiệt hại về tài sản của người khác khi tham gia giao thông. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào nhân thân của người phạm tội, đồng thời xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không còn vật chứng và tài sản nào chuyển theo hồ sơ vụ án khi xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 177/LC-ĐTTH ngày 08/5/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 561/LC-ĐTTH ngày 08/5/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí áp dụng đối với bị cáo từ ngày 08/5/2024 đến ngày 08/8/2024, do bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ nên căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hủy Lệnh cấm đi khỏi cư trú và Quyết định

tạm hoãn xuất cảnh nêu trên đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B **09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ, thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Văn B cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Ù, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Phạm Văn B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Văn B.

2. Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 177/LC-ĐTTH ngày 08/5/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 561/LC-ĐTTH ngày 08/5/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí đối với bị cáo Phạm Văn B.

3. Về án phí:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- CQCSĐT Công an thành phố Uông Bí;
- CQTHAHS Công an thành phố Uông Bí;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ
(Công an thành phố Uông Bí);
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- UBND phường Thanh Sơn, TP Uông Bí;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Thái Quang Định Phạm Thị Dung****Nguyễn Thanh Hải****Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- CQCSĐT Công an thành phố Uông Bí;
- CQTHAHS Công an thành phố Uông Bí;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQTHAHS Công an huyện Thủy Nguyên,
TP Hải Phòng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ
(Công an thành phố Uông Bí);
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải